

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM Bank for Investment and Development of VietNam JSC

CT001/KH Mẫu số/Sample No:

Ngày giờ in/Prt Date time: 02/01/2025 09:02:24

144A - PHUOC THANG -P12 - TINH BA RIA VUNG

Chi nhánh/Branch: NHTMCP DT&PTVN-CN BA RIA VUNG TAU

/BC 03a

SAO KÊ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG/ACCOUNT STATEMENT

Từ ngày/From Date: 01/12/2024 **Đến ngày**/To date: 31/12/2024

Khách hàng / Customer: CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN Địa chỉ/

Address: TAU VN 6698068 Mã KH / Cif No

CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN Loại tiền tệ/ **Tên tài khoản**/ Account name:

VNDCurrency: **Số tài khoản**/ Account No: 7600597672

	¬ Ngày giao Ngày hiệu Mã giao Phát sinh nợ Phát sinh có Số dư Số chứng Mã CDV Mã CN									
STT	ngay giao dịch	Ngay niệu lực	Mã giao dịch	Phát sinh nợ	Phat sinh co	So au	So chưng từ	Mã GDV	Mã CN	Diễn giải
(No)	(Trans.Date)	(EFD.Date)	(Trans.Code)	(Debit amount)	(Credit amount)	(Balance)	SEQ No.	Teller ID	Branch	(Txn. Description)
Số d	lư đầu kỳ			<u>.</u>						
Оре	ening balance,)				1,445,304.00				
1	06/12/2024 10:01:04	06/12/2024	DDM	55,000.00	0.00	1,390,304.00	358	990QLTKDN	760	PHI QUAN LY TAI KHOAN 760xxx672 T12 2024
2	09/12/2024 09:31:03	09/12/2024	DDM	55,000.00	0.00	1,335,304.00	359	990TPBSMS	760	PHI BSMS T11.2024. MA KH6698068.
3	09/12/2024 12:31:32	09/12/2024	DD	0.00	170,000,000.00	171,335,304.00	360	990CTLNH4	990	TKThe :7798898898, tai ACB. LOHAFOODS TAM UNG DOT 1 LAM KHO- 091224-12:31:30 525836 - CTLNHIDI0000106756735
4	09/12/2024 14:04:32	09/12/2024	DW	20,000,000.00	0.00	151,335,304.00	361	990CTLNH2	990	B-1/1-CRE-002 HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat - CTLNHIDO0000106763124 49-1/2-PMT-002
5	09/12/2024 14:04:33	09/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	151,324,304.00	362	990CTLNH2	760	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank - CTLNHIDO0000106763124 49-2/2-FEE-002
6	10/12/2024 08:25:49	10/12/2024	DW	59,551,800.00	0.00	91,772,504.00	363	990EBANK	760	REF760A24C0EWPR3RCQ B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1903201141596 CTY TNHI SX TM VIET NHAT NHH79204045 thanh toan tien mua panel
7	10/12/2024 08:25:49	10/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	91,750,504.00	364	990EBANK	760	REF760A24C0EWPR3RCQ B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1903201141596 CTY TNHI SX TM VIET NHAT NHH79204045 thanh toan tien mua panel
8	10/12/2024 15:11:01	10/12/2024	DW	5,000,000.00	0.00	86,750,504.00	365	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat - CTLNHIDO0000106864168
9	10/12/2024 15:11:01	10/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	86,739,504.00	366	990CTLNH2	760	56-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank - CTLNHIDO0000106864168
10	10/12/2024 16:51:03	10/12/2024	DW	5,000,000.00	0.00	81,739,504.00	367	990CTLNH2	990	56-2/2-FEE-002 HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat - CTLNHIDO0000106876404

12 11/12/2024 11/12/2024 DW	11	10/12/2024 16:51:03	10/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	81,728,504.00	368	990CTLNH2	760	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank -
131 13/12/2024 13/12/2024 DDM	12		11/12/2024	DW	15,000,000.00	0.00	66,728,504.00	369	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND rut tien mat -
14 13/17/2024 13/12/2024 DD	13		11/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	66,717,504.00	370	990CTLNH2	760	HBK-TKThe :050000025493, tai
15 13/12/2024 13/12/2024 DW	14	13/12/2024	13/12/2024	DD	0.00	30,000,000.00	96,717,504.00	371	990CTLNH4	990	CTLNHIDO0000106934531 09-2/2-FEE-002 TKThe :050000025493, tai Sacombank. IBFT NGUYEN TAN THANH nop tien
15 13/12/2024 13/12/2024 DW 95,008,200.00 0.00 1,709,304.00 372 990EBANK 76 1002/30111596 CT 100 1002/30111596 CT 100 1002/30111596 CT 100 1002/30111596 CT 100 1002/30111596 CT 10002/30111596		14.03.22									REF760A24C0L95PV5A9 B/O 7600597672 CTY
18 18/12/2024 18/12/2024 DDM	15		13/12/2024	DW	95,008,200.00	0.00	1,709,304.00	372	990EBANK	760	NHH79204045 Thanh toan tien hang mua panel kho
18 18/12/2024 18/12/2024 18/12/2024 DD	16		13/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	1,687,304.00	373	990EBANK	760	REF760A24C0L95PV5A9 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1903201141596 CTY TNHH SX TM VIET NHAT NHH79204045 Thanh toan tien hang mua panel kho
18 18/12/2024 18/12/2024 DD 0.00 13,705,200.00 15,337,504.00 375 990XLDTD 990 18/10/2010003976 17/10/2010003976 18/10/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 DDM 11,000.00 0.00 1,326,504.00 377 990CTLNH2 990 18/10/2000025493, ta secondaria. ND Ri mat 19/12/2024 19/12/202	17	17/12/2024 15:29:21	17/12/2024	DDM	55,000.00	0.00	1,632,304.00	374	990TPBSMS	760	PHI BSMS T12.2024. MA
19 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 DW 14,000,000.00 0.00 1,337,504.00 376 990CTLNH2 990 Sacombank. ND Rimat CTLNHIDO0000107 06-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, ta Sacombank in the combine of the c	18		18/12/2024	DD	0.00	13,705,200.00	15,337,504.00	375	990XLDTD	990	9901CI241218000012254 B/O NGOC TUNG CO.,LTD F/O-76010000597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN DTLS- REF/202412181010011000 094801302001 CTY TNHH NGOC TUNG TT TIEN SUA BANG CHUYEN IQF, HD: 1C24TTD 59 NGAY 11/12/2024 Bank Charge
19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:54 19/12/2024 10:08:551110102 10:08:54 10:08:551110102 10:08:551110102 10:08:54 10:08:551110102 10:08:54 10:08:551110102 10:08:54 10:08:551110102 10:08:55	19		19/12/2024	DW	14,000,000.00	0.00	1,337,504.00	376	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat -
21/12/2024 21/12/2024 DD 0.00 30,566,000.00 31,892,504.00 378 990CTLNH4 990 TKN + :551110102 tal MB. THANH TOA SUA CHUA HE THOI DATE OF THE COLUMN THEO HD 57 CTLNHID00001077 7-1/1-CRE-002 HBK-TKThe :050000025493, talk Sacombank. ND ru mat 11:37:41 21/12/2024 DDM 11,000.00 0.00 1,881,504.00 380 990CTLNH2 760 HBK-TKThe :050000025493, talk Sacombank in the column term of the	20		19/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	1,326,504.00	377	990CTLNH2	760	06-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, tai
22 21/12/2024 11:37:41 21/12/2024 DW 30,000,000.00 0.00 1,892,504.00 379 990CTLNH2 990 HBK-TKThe :050000025493, ta Sacombank. ND ru mat CTLNHID00000107 62-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, ta Sacombank	21	21/12/2024 10:07:45	21/12/2024	DD	0.00	30,566,000.00	31,892,504.00	378	990CTLNH4	990	06-2/2-FEE-002 TKThe :5511101022008, tai MB. THANH TOAN TIEN SUA CHUA HE THONG LANH THEO HD 57 58
23 21/12/2024 11:37:41 21/12/2024 DDM 11,000.00 0.00 1,881,504.00 380 990CTLNH2 760 62-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, ta Sacombank - CTLNHID00000107 62-2/2-FEE-002	22	21/12/2024 11:37:41	21/12/2024	DW	30,000,000.00	0.00	1,892,504.00	379	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND rut tien
62-2/2-FEE-002	23		21/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	1,881,504.00	380	990CTLNH2	760	62-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, tai
24 23/12/2024 DD 0.00 80,000,000.00 81,881,504.00 381 990CTLNH4 990 ACB. LOHAFOODS TOAN LAM KHO DO 231224-10:55:48 2 -	24		23/12/2024	DD	0.00	80,000,000.00	81,881,504.00	381	990CTLNH4	990	62-2/2-FEE-002 TKThe :7798898898, tai ACB. LOHAFOODS THANH TOAN LAM KHO DOT CUOI- 231224-10:55:48 278832 - CTLNHIDI00001079259856

	1	1								1
25	23/12/2024 11:24:49	23/12/2024	DD	0.00	400,000,000.00	481,881,504.00	382	990B2BIN	990	TKThe :118000017147, tai ICBVVNVX. LAP DAT TU DONG HD 16.11.2024 TD CD 4.11.24 LAN 2
										B2B020097041512231124
26	23/12/2024 11:51:04	23/12/2024	DW	14,000,000.00	0.00	467,881,504.00	383	990CTLNH2	990	492024HKQv061806 HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat
										CTLNHIDO0000107930199 57-1/2-PMT-002
27	23/12/2024 11:51:04	23/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	467,870,504.00	384	990CTLNH2	760	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank
										CTLNHIDO0000107930199 57-2/2-FEE-002
28	23/12/2024 11:51:45	23/12/2024	DW	52,510,000.00	0.00	415,360,504.00	385	990EBANK	760	REF760A24C12HSGB0QP B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 060216392399 CTY TNHH TMDV KT DL VIET COOL NHH79303003 Mua may nen, dan lanh 15 hp
										REF760A24C12HSGB0QP B/O 7600597672 CTY
29	23/12/2024 11:51:45	23/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	415,338,504.00	386	990EBANK	760	TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 060216392399 CTY TNHH TMDV KT DL VIET COOL NHH79303003 Mua may nen, dan lanh 15 hp
										REF760A24C12HTEDUGV
30	23/12/2024 11:52:28	23/12/2024	DW	13,500,000.00	0.00	401,838,504.00	387	990EBANK	760	B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1037181389 CT TNHH TM TB DIEN LANH PHUC THINH NHH79203015 Mua bau
										ngung 20 hp REF760A24C12HTEDUGV
31	23/12/2024 11:52:28	23/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	401,816,504.00	388	990EBANK	760	B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1037181389 CT TNHH TM TB DIEN LANH PHUC THINH NHH79203015 Mua bau ngung 20 hp
32	23/12/2024 12:44:07	23/12/2024	DW	15,000,000.00	0.00	386,816,504.00	389	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND rut tien mat - CTLNHIDO0000107933988
										99-1/2-PMT-002 HBK-TKThe
33	23/12/2024 12:44:08	23/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	386,805,504.00	390	990CTLNH2	760	:050000025493, tai Sacombank - CTLNHIDO0000107933988
										99-2/2-FEE-002 HBK-TKThe
34	24/12/2024 08:24:52	24/12/2024	DW	100,000,000.00	0.00	286,805,504.00	391	990CTLNH2	990	:050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat
										CTLNHIDO0000107983253 85-1/2-PMT-002
35	24/12/2024 08:24:52	24/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	286,783,504.00	392	990CTLNH2	760	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank
										CTLNHIDO0000107983253 85-2/2-FEE-002
36	24/12/2024 16:05:57	24/12/2024	DW	80,000,000.00	0.00	206,783,504.00	393	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat
										CTLNHIDO0000108028340 37-1/2-PMT-002
37	24/12/2024 16:05:57	24/12/2024	DDM	17,600.00	0.00	206,765,904.00	394	990CTLNH2	760	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank -
										CTLNHIDO0000108028340 37-2/2-FEE-002
38	24/12/2024 17:29:07	24/12/2024	DW	2,100.00	0.00	206,763,804.00	395	990EBANK	760	REF760A24C14JTKVHEN B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1903201141596 CTY TNHH SX TM VIET NHAT NHH79204045 Thanh toan mua panel

39	24/12/2024 17:29:07	24/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	206,741,804.00	396	990EBANK	760	REF760A24C14JTKVHEN B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1903201141596 CTY TNHH SX TM VIET NHAT NHH79204045 Thanh toan mua panel
40	25/12/2024 01:13:02	25/12/2024	IIPD	0.00	7,721.00	206,749,525.00	397		990	Thanh toan lai thang 12/2024
41	25/12/2024 07:38:21	25/12/2024	DW	50,000,000.00	0.00	156,749,525.00	398	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat
42	25/12/2024 07:38:21	25/12/2024	DDM	11,000.00	0.00	156,738,525.00	399	990CTLNH2	760	CTLNHIDO0000108069289 94-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank - CTLNHIDO0000108069289
43	26/12/2024 18:14:55	26/12/2024	DD	0.00	200,000,000.00	356,738,525.00	400	990XLDTD	990	94-2/2-FEE-002 REM 9901SP241226000089798 B/O CN CTY CP CB XNK THUY SAN BR-VT TAI TP.HCM F/O-7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN DTLS- REF/1900HUB010223594 TRA HO XN3 LAN 1 TIEN SUA CHUA KHO HD 101224 TD XNIII 261224 Bank Charge .00 VAT .00
44	27/12/2024 11:29:05	27/12/2024	DW	5,552,000.00	0.00	351,186,525.00	401	990EBANK	760	REF760A24C192LY1G2Z B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1037181389 CT TNHH TM TB DIEN LANH PHUC THINH NHH79203015 Thanh toan tien mua dan lanh
45	27/12/2024 11:29:05	27/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	351,164,525.00	402	990EBANK	760	REF760A24C192LY1G2Z B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1037181389 CT TNHH TM TB DIEN LANH PHUC THINH NHH79203015 Thanh toan tien mua dan lanh
46	27/12/2024 11:30:08	27/12/2024	DW	9,640,000.00	0.00	341,524,525.00	403	990EBANK	760	REF760A24C192NB7HMC B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1186168168 CONG TY TNHH SX TM DV XUAT NHAP KHAU TUAN NGOC NHH79307001 Thanh toan tien mua cua kho lanh
47	27/12/2024 11:30:08	27/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	341,502,525.00	404	990EBANK	760	REF760A24C192NB7HMC B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1186168168 CONG TY TNHH SX TM DV XUAT NHAP KHAU TUAN NGOC NHH79307001 Thanh toan tien mua cua kho lanh
48	27/12/2024 11:30:49	27/12/2024	DW	31,565,794.00	0.00	309,936,731.00	405	990EBANK	760	REF760A24C192P89GS3 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 6460201013202 CTY TNHH SX TM DV XNK TUAN NGOC NHH79204004 Thanh toan tien mua panel kho lanh
49	27/12/2024 11:30:49	27/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	309,914,731.00	406	990EBANK	760	REF760A24C192P89GS3 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 6460201013202 CTY TNHH SX TM DV XNK TUAN NGOC NHH79204004 Thanh toan tien mua panel kho lanh
50	27/12/2024 11:31:32	27/12/2024	DW	100,000,000.00	0.00	209,914,731.00	407	990CTLNH2	990	HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank. ND Rut tien mat - CTLNHIDO0000108234074
51	27/12/2024 11:31:32	27/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	209,892,731.00	408	990CTLNH2	760	52-1/2-PMT-002 HBK-TKThe :050000025493, tai Sacombank - CTLNHIDO0000108234074 52-2/2-FEE-002

52	27/12/2024 16:54:39	27/12/2024	DD	0.00	19,661,200.00	229,553,931.00	409	990XLDTD	990	REM 9901CI241227000098851 B/O NGOC TUNG CO.,LTD F/O-76010000597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN DTLS- REF/202412271010011000
	10.34.33									728601302001 CTY TNHH NGOC TUNG TT TIEN SUA BANG CHUYEN IQF HD: 1C24TTD 61+62 NGAY 27/12/2024 Bank Charge .00 VAT .00
53	28/12/2024 08:36:42	28/12/2024	DW	85,000,000.00	0.00	144,553,931.00	410	990EBANK	760	CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN Tam ung tien mua inox
54	30/12/2024 11:20:09	30/12/2024	DW	8,284,000.00	0.00	136,269,931.00	411	990EBANK	760	REF760A24C1E01YKZ24 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 060216392399 CTY TNHH TMDV KT DL VIET COOL NHH79303003 Thanh toan tien mua dan lanh
55	30/12/2024 11:20:09	30/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	136,247,931.00	412	990EBANK	760	REF760A24C1E01YKZ24 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 060216392399 CTY TNHH TMDV KT DL VIET COOL NHH79303003 Thanh toan tien mua dan lanh
56	31/12/2024 15:05:19	31/12/2024	DW	6,674,400.00	0.00	129,573,531.00	413	990EBANK	760	REF760A24C1FWQW5XN9 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1037181389 CT TNHH TM TB DIEN LANH PHUC THINH NHH79203015 Thanh toan tien mua hang hoa don 109 va 111
57	31/12/2024 15:05:19	31/12/2024	DDM	22,000.00	0.00	129,551,531.00	414	990EBANK	760	REF760A24C1FWQW5XN9 B/O 7600597672 CTY TNHH TM DV CO DIEN LANH THANH DIEN F/O 1037181389 CT TNHH TM TB DIEN LANH PHUC THINH NHH79203015 Thanh toan tien mua hang hoa don 109 va 111
	Cộng phát sinh 815,833,894.00				943,940,121.00					
(Total Amount) Số dư cuối kỳ										
	sing balance)					129,551,531.00				
			Số dư khả dụng	129,551,531.00		ức thấu chi	0.00			
Trong đó			(Available Balance) Số dư phong tỏa (Hold amount)	0.00	(Overdraft limit) Số dư sổ cái (Ledger Balance)		129,551,531.00			

Người tạo:

AUTO